**BuddhaSasana** [**Home Page**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)This document is written in Vietnamese, with **Unicode Times** font

**Tiểu Bộ - Khuddhaka Nikaya**

**Tập III - Trưởng Lão Tăng Kệ**

***Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Chương XIX**  **-ooOoo-**  **Phẩm Năm Mươi Kệ**  **(CCLXII) *Tàlaputta* (Thera. 97)**  Trong thời gian đức Phật hiện tại, ngài sanh trong một gia đình kịch sĩ, trở thành thiện xảo trong nghề diễn kịch thích hợp với người trong gia tộc và trở thành lừng danh khắp Ấn Ðộ, như nhà lãnh đạo một ban hát với năm trăm nữ nhân, với sự huy hoàng của nghề kịch, ngài dự các lễ ở làng, ở thị trấn, ở cung điện vua, và rất được sủng ái và danh tiếng. Khi ngài trình diễn ở *Ràjagaha* với nhiều thành công, ngài đến yết kiến đức Phật và hỏi có phải một kịch sĩ khi trên sâu khấu giả danh sự thật, làm cho khán giả ưa thích, vui cười, người ấy sau khi chêt được sanh vào chư Thiên hay cười. Ðức Phật ban đầu không trả lời. Ðến khi hỏi lần thứ tư, đức Phật trả lời những ai khiến cho con người thiên về tình dục, tiêu cực tâm tư hoang mang khiến người ta mất nhiệt tình, người như vậy sau khi chết sẽ sinh vào địa ngục. Nhưng nếu có tà kiến thời bị sanh vào địa ngục và súc sanh. *Tàlaputta* khóc không phải vì đức Phật nói chỗ tái sanh, chỉ vì bị các kịch sĩ xưa lừa dối nói rằng kịch sĩ sẽ được sanh trong một đời sống hạnh phúc.  Rồi *Tàlaputta* nghe lời đức Phật thuyết pháp, khởi lòng tin, xuất gia và sau một thời tu tập, chứng quả A-la-hán. Rồi nêu rõ với nhiều chi tiết, như thế nào ngài chế ngự và làm cho trong sạch tâm tư, đi đến chỗ giác ngộ thâm sâu, ngài nói lên những câu kệ như sau:  I  *1092. Khi nào ta sẽ đến, Một mình, không có hai, Ở trong những hang động, Của các loại núi rừng, Ta quán mọi sanh hữu, Tất cả là vô thường, Nay ta là như vậy, Khi nào ta sẽ vậy?*  *1093. Khi nào ta sẽ là, ẩn sĩ mang y vá, Mang y vải màu vàng, Không của ta, không ái, Ðoạn trừ, diệt tham tâm, Ðoạn luôn cả sân, si, Ta đi đến khu rừng, Sẽ trú trong an lạc.*  *1094. Khi nào ta thấy được Thận này là vô thường, Bị chết già áp bức, Ổ giết chóc, bệnh tật Ta sẽ trú trong rừng, Một mình, quán vô úy Khi nào sẽ là vậy?*  *1095. Khi nào ta sẽ lấy Gươm sắc bén trí tuệ, Chặt dây leo khát ái, Với nhiều dây chằng chịt, Sanh khởi lên sợ hãi, Mang đến sự khổ đau. Khi nào sẽ là vậy?*  *1096. Khi nào ta sẽ là, Có sức mạnh rút gươm, Gươm do tuệ tạo thành, Là lửa sáng ẩn sĩ; Với sức mạnh đập tan Ác ma với Ma quân Trên chỗ ngồi sư tử, Khi nào sẽ là vậy?*  *1097. Khi nào ta sẽ được Hội tụ với bậc thiện, Ðược thấy giữa các vị, Ðảm nhận các trọng pháp, Tinh cần với các vị, Thấy sự vật như thật, Chiến thắng được các căn Khi nào sẽ là vậy?*  *1098. Khi nào nhác đói khát Gió, nóng, trùng bò sát, Sẽ không não hại ta, Ở Gi-ri-bhaje, Ðang lo đến tự ngã, Khi nào sẽ là vậy?*  *1099. Khi nào ta có thể Chánh niệm, gã định tĩnh Hiểu được với trí tuệ, Bốn sự thật khéo giảng, Bởi bậc Ðại ẩn sĩ, Khi nào sẽ là vậy?*  *1100. Khi nào ta sẽ chuyên Chú tâm vào an chỉ, Thấy được với trí tuệ, Sắc, thanh, hương, vị, xúc, Các pháp vô thường này, Như lửa cháy hừng đỏ, Khi nào ta sẽ vậy?*  *1101. Khi nào ta bị nói, Với lời nói thô ác, Không vì lý do ấy, Tâm trí bị thất vọng. Khi được lời tán thán,  Không vì lý do ấy, Tâm tư được thỏa mãn. Khi nào ta sẽ vậy?*  *1102. Khi nào nhiều như củi, Cỏ, cây leo, thân cây, Ta cân nhắc bình đẳng, Những pháp vô lượng này, Nội pháp và ngoại pháp, Khi nào ta sẽ vậy?*  *1103. Khi nào mây đem mưa, Với nước mới trong rừng, Làm ướt y áo ta, Ta đi trên đường ướt, Con đường ẩn sĩ đi. Khi nào sẽ là vậy?*  *1104. Khi nào nghe trong rừng, Tiếng kêu của loài chim, Chim công, có mào đầu. Trong hang động núi rừng, Ta an trú suy tư, Ðể đạt quả bất tử, Khi nào ta sẽ vậy?*  *1105. Khi nào với thần thông, Ta có thể vượt qua, Không chìm, không sợ hãi, Sông Hằng, Yamunà, Sông Sarasvati, Với cửa sông hãi hùng, Với nước ào vực sâu, Khi nào sẽ là vậy?*  *1106. Khi nào, như con voi, Trên chiến trường tấn công, Ta sẽ phá tan tành, Lòng dục đối dục cảnh, Chuyên chú trong thiền định, Từ bỏ mọi tịnh tướng, Khi nào sẽ là vậy?*  *1107. Khi nào như người nghèo Mắc nợ chưa trả được, Bị kẻ giàu thúc bách, Tìm ra được của chôn, Ta sẽ được thoải mái, Họ được lời giảng dạy, Của vị Ðại ẩn sĩ, Khi nào sẽ được vậy?*  II  *1108. Nhiều năm ta được ngươi, Yêu cầu làm như sau: Như vậy là vừa rồi, Ngươi sống đời gia đình, Nay ta đã xuất gia, Do vậy, hỡi này tâm, Do vì lý do gì, Ngươi không có chuyên tâm?*  *1109. Này tâm, phải chăng ngươi, Yêu cầu ta như sau: Tại Giribbaje Loài chim có lông sáng, Ðón chào với tiếng kêu, Sấm của Ðại In-da. Hãy làm vị ấy vui, Ðang tu thiền trong rừng.*  *1110. Trong gia đình, bạn bè, Người yêu và bà con, Các du hí ở đời, Các đối tượng của dục, Tất cả đều từ bỏ, Ta chấp nhận thế này. Hỡi này tâm, ngươi không Bằng lòng với ta chăng?*  *1111. Việc này chỉ vì ta, Ðây không vì người khác, Khi đến thời vũ trang, Sao lại còn than khóc? Thế giới này toàn động, Chờ đợi là như vậy. Nên ta đã ra đi, Tìm cầu đạo bất tử.*  *1112. Vị nói điều khó nói, Tối thượng loài hai chân, Bậc Y vương vĩ đại, Ðánh xe điều ngự người, Với tâm không tham dục, Ngài khéo chế ngự được, Người khó lòng chế ngự, Chế ngự được tâm người, Vọng động như con vượn.*  *1113. Các dục có nhiều vẻ. Dịu ngọt, rất khả ý, Ở đây, hàng phàm phu, Vô trí, bị trói buộc. Họ muốn chịu đau khổ, Khi họ tìm tái sanh, Dắt dẫn bởi tâm họ, Họ chết trong địa ngục.*  *1114. Trong khu rừng vang lên, Tiếng chim công, chim cò, Chỗ trú xứ ưu tiên, Của loài beo, loài cọp, Ngươi sống tại chỗ ấy, Chớ chờ đợi về thân, Chớ có quá đam mê, Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước,*  *1115. Hãy tu thiền, căn, lực Hãy tu định giác chi, Hãy giác chứng ba minh, Trong lời dạy đức Phật, Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước.*  *1116. Hãy tu tập con đường Ðể đạt được bất tử, Ðường đưa đến thể nhập, Chỗ đoạn diệt mọi khổ. Con đường có tám ngành, Rửa sạch mọi uế nhiễm. Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước.*  *1117. Hãy như lý quán sát, Các uẩn là đau khổ, Hãy từ bỏ xa ngươi, Những nguyên nhân đau khổ. Ngay trong thời hiện tại, Hãy chấm dứt đau khổ, Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước.*  *1118. Hãy như lý tuệ quán, Là vô thường, là khổ, Là không, là vô ngã, Là tà ác, sát hại, Hãy chế ngự tâm ngươi, Chớ để nó chạy loạn. Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước.*  *1119. Trọc đầu và xấu sắc, Ði đến bị nguyền rủa, Khi khất thực gia đình, Tay cầm hình đầu lâu, Nay ngươi có chú tâm, Vào lời dạy Bổn Sư, Vào lời Ðại ẩn sĩ, Này tâm, hãy khích lệ Hãy khuyên ta như trước.*  *1120. Hãy đi trên con đường, Tự ngã khéo chế ngự, Giữa các nhà, tâm ý Không ái luyến các dục, Như trăng vào tháng tròn, Không có bợn mây mù. Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước.*  *1121. Hãy sống trong rừng núi, Ăn đồ ăn khất thực, Sống tại chỗ nghĩa địa, Mặc y lượm đống rác. Chỉ có ngồi không nằm Luôn vui hạnh Ðầu-đà, Này tâm, hãy khích lệ, Hãy khuyên ta như trước.*  *1122. Như người đã trồng cây, Liền tìm cho được trái, Nay ngươi ước muốn trái, Há chặt rễ cây sao? Này tâm, thật giống như, Ví dụ ngươi đã làm, Khi ngươi khích lệ ta, Trong vô thường dao động.*  *1123. Ngươi, vô sắc, cô độc, Kẻ lữ hành từ xa, Nay ta sẽ không làm, Theo lời nói của ngươi. Các dục là khổ đau, Cay đắng, sợ hãi lớn, Tâm hướng vọng Niết-bàn, Ta sẽ bước, đi tới.*  *1124. Ta đi tới xuất gia, Không phải vì bất hạnh, Không đùa vô liêm sỉ, Không vì duyên tâm hứng, Không bị đày đi xa, Không vì nhân mạng sống, Khi ta đã bằng lòng, Này tâm, đối với ngươi.*  *1125. Ít dục được tán dương, Bởi những bậc chân nhân, Kể cả đoạn giả dối, Và an tịnh đau khổ. Như vậy, hỡi này tâm, Khi ngươi khích lệ ta, Còn nay ngươi đi ngược, Ðiều ngươi trước quen làm.*  *1126. Khát ái và vô minh, Ðáng thương và đáng ghét, Sắc đẹp và lạc thọ, Dục trưởng dưỡng hấp dẫn, Tất cả đã quăng bỏ, Ta không có cố gắng, Ði đến một lần nữa, Những đồ đã quăng bỏ.*  *1127. Này tâm, khắp mọi nơi, Ta làm theo lời ngươi, Trải qua nhiều đời sống, Ngươi không tức giận ta, Và thân nội sanh này, Là lòng ngươi biết ơn! Trên đường luân hồi dài, Khổ do chính ngươi tạo.*  *1128. Này tâm, chính ngươi làm Tác thành con người ta, Chính ngươi làm, ta thành, Thành một Bà-la-môn, Thành vua chúa hoàng tộc, Một ngày là người buôn, Ngày kia thành nô tỳ, Hoặc thành loại chư Thiên. Tất cả đều do ngươi, Chính do ngươi tác thành.*  *1129. Chính do nhân nhà ngươi, Chúng ta thành Tu-la, Chính do ngươi tác thành, Ta rơi đáy địa ngục; Một thời thành súc sanh, Một thời thành ngạ quỷ, Tất cả đều do ngươi, Chính do ngươi tác thành.*  *1130. Ngươi sẽ không lừa ta, Nhiều lần, nhiều thời nữa, Như những người phù thủy,  Bày các trò ảo thuật, Ngươi chơi lừa phỉnh ta, Như chơi với người điên, Này tâm, hãy nói ta, Chỗ nào ta lỗi lầm.*  *1131. Trước tâm này lang thang, Chạy chỗ này chỗ khác, Chạy chỗ nó ưa thích, Chạy chỗ nó vui sướng, Nay ta chế ngự tâm, Với như lý tư duy, Như câu móc chế ngự, Nhiếp phục con voi rừng.*  *1132. Với ta, bậc Ðạo Sư, Xác định đời vô thường, Ðời không có trường cửu, Ðời không có kiên thực. Này tâm, hãy đẩy ta, Nhảy vào lời Phật dạy, Khiến ta vượt bộc lưu, Rất khó được vượt qua.*  *1133. Ta nay đã xuất gia, Trong pháp Ðại ẩn sĩ Những người giống như ta, Không chấp nhận tổn thất.*  *1134. Rừng, biển, sông, đất liền, Bốn phương, phụ trên dưới, Tất cả là vô thường, Ba hữu là hoạn nạn, Này tâm, hãy đi đâu? Ngươi sẽ hưởng an lạc.*  *1135. Kìa, kìa, hỡi này tâm, Ðích ta thật vững chắc, Người sẽ làm được gì, Khiến ta phải quay lại, Này tâm, ta đâu còn, Tùy thuộc thế lực ngươi, Không ai chịu xúc chạm, Cái bị có hai miệng, Gớm ghiếc thay cái vật, Ðầy chín dòng chảy nước.*  *1136. Ôi, ngươi sẽ ưa sống, Trên đảnh sườn núi cao, Chỗ ở đàn heo nai, Hay cảnh đẹp thiên nhiên, Hay trong núi rừng sâu, Thấm mát mưa nước mới, Tại đấy ngươi sẽ thích, Ngươi lấy hang làm nhà.*  *1137. Loài chim lông cổ đẹp, Với mào đẹp, cánh đẹp, Với lông nhiều màu sắc, Ðón chào tiếng sấm vang, Với tiếng kêu dịu ngọt, Chúng sẽ làm ngươi thích, Ngươi tu tập thiền định, Trong núi rừng thâm sâu.*  *1138. Khi trời đổ mưa xuống, Trên đám cỏ bón phân, Và trong rừng nở hoa. Với đầu hoa như mây, Giữa rừng, ta sẽ nằm, Chẳng khác gì khúc cây, Ðối ta, rất mềm dịu, Thật giống như giường bông.*  *1139. Như vậy, ta sẽ làm, Giống như người chủ nhà, Những gì ta nhận được, Ta xem là vừa đủ, Như thợ da không nhác, Khéo làm cho nhuần nhuyễn, Cái bị bằng da mèo.*  *1140. Như vậy ta sẽ làm, Giống như người chủ nhà, Những gì ta nhận được, Ta xem là vừa đủ, Tinh tấn ta dẫn ngươi, Rơi vào thế lực ta. Như voi say bị nài, Khéo dùng móc chế ngự.*  *1141. Với ngươi khéo nhiếp phục, Khéo an trú vững vàng, Như người huấn luyện ngựa, Với con ngựa thuần thục, Ta có thể dấn bước Trên con đường an lành, Con đường được những vị Hộ trì tâm thường dùng.*  *1142. Ta sẽ trói chặt ngươi, Vào đối tượng cần thiết, Như con voi bị dây Trói chặt vào cây cột. Ta khéo hộ trì ngươi, Khéo luyện với chánh niệm. Nhờ vậy, ngươi sẽ thành, Không dựa mọi sanh hữu.*  *1143. Với tuệ, chặt tà đạo, Với lực, chận, hướng chánh Thấy tập khởi, diệt sanh, Ngươi sẽ là thừa tự Bậc phát ngôn tối thượng.*  *1144. Này tâm, ngươi dẫn ta, Ðến ngôi làng thô lỗ, Khiến trú vào thế lực Của bốn tưởng điên đảo, Hãy đến, theo vị ấy Vị chặt đứt kiết sử, Bậc có tâm đại bi, Bậc Mâu-ni vĩ đại.*  *1145. Như loài thú tự do, Trong ngôi rừng đẹp đẽ. Ngươi vào núi xinh đẹp Có mây làm vòng hoa, Tại đấy, không có người, Trong rừng ngươi sẽ thích, Nay tâm, chắc chắn vậy Ngươi sẽ đến bờ kia.*  *1146. Những ai còn rơi vào, Thế lực ý muốn ngươi, Nam nhân và nữ nhân, Hưởng an lạc ngươi cho Không trí, bị rơi vào Trong thế lực Ác-ma, Ai ưa thích sanh hữu, Sẽ là thuộc hạ ngươi, Hỡi này tâm của ta*.  **[** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ta09.html#top) **]**  **Chương XX**  -ooOoo-  **Phẩm Sáu Mươi Kệ**  **(CCLXIII) *Mahà-Moggallàna* (Thera. 104)**  Ðời ngài được kể với đời ngài *Sàriputta* (CCLIX). Sau khi xuất gia một tuần, ở gần làng *Kallavàla* tại *Magadha,* trong khi du hành ngài bị hôn trầm thụy miên và được Thế Tôn dạy: 'Này *Moggallàna*, biếng nhác không giống với im lặng của bậc Thánh'. Ngài liền tinh tấn chế ngự sự yếu đuối của mình. Khi chỉ nghe đề tài về các giới do đức Phật giảng dạy, ngài chứng được quả A-la-hán. Một thời, Thế Tôn ở tại *Jetavana*, xác chứng ngài là bậc thần thông đệ nhất. Các bài kệ của ngài được kiết tập thứ nhất.  I  Khích lệ các Tỷ-kheo:  *1147. Chúng ta người ở rừng, Sống đồ ăn khất thực, Bằng lòng với miếng ăn Ðược bỏ rơi trong bát, Phá nát ma, ma quân, Nếu nội tâm khéo định.*  *1148. Chúng ta người ở rừng, Sống đồ ăn khất thực, Bằng lòng với miếng ăn, Ðược bỏ rơi trong bát, Dẹp sạch ma, ma quân, Như voi, nhà bằng lau.*  *1149. Chúng ta ở gốc cây, Nhẫn nại, tâm kiên trì, Bằng lòng với miếng ăn, Ðược bỏ rơi trong bát, Phá nát ma, ma quân, Nếu nội tâm khéo định*  *1150. Chúng ta ở gốc cây, Nhẫn nại, tâm kiên trì, Bằng lòng với miếng ăn, Ðược bỏ rơi trong bát, Dẹp sạch ma, ma quân, Như voi, nhà bằng lau*.  II  Với một kỹ nữ muốn cám dỗ ngài:  *1151. Với am, sườn bằng xương, May dính với gân thịt, Gớm thay, đầy hơi thối! Mang tay chân người khác, Làm thân thể của mình!*  *1152. Cái bị đựng đầy phân, Ðược da bao bọc lại, Ôi con Quỷ cái kia! Với vú bị ung nhọt, Thân Ngươi, chín dòng nước Luôn luôn được tuôn chảy.*  *1153. Thân Ngươi chín dòng nước Hôi thối, tạo trói buộc, Tỷ-kheo tránh thân ấy, Như kẻ sạch tránh phân.*  *1154. Nếu người khác biết Ngươi Như ta biết được Ngươi,  Người ấy tránh xa Ngươi, Như khi mưa tránh phân.*  Người đàn bà ấy cảm thấy hổ thẹn, đảnh lễ vị Truởng lão rồi thưa:  *1155. Thật là vậy, Ðại hùng, Như Sa-môn, ngài nói: Ở đây, có kẻ đắm, Như bò già trong bùn.*  Bậc Trưởng lão:  *1156. Ai nghĩ có thể nhuộm, Bầu trời với màu nghệ, Hoặc với màu sắc khác Kẻ ấy chỉ thất bại.*  *1157. Tâm ta giống trời ấy, Nội tâm khéo định tĩnh, Chớ đem ác tâm đến Như chim rơi đống lửa.*  *1158. Hãy xem bóng trang sức Nhóm vết thương tích tụ, Bệnh hoạn nhiều tham tưởng Nhưng không gì trường cửu*.  III  Khi được tin Trưởng lão *Sàriputta* viên tịch:  *1159. Ôi, thật hãi hùng thay! Ôi! Lông tóc dựng ngược, Bậc đủ nhiều đức tánh, Xá-lợi-phất nhập diệt.*  *1160. Các hành là vô thường Có sanh phải có diệt, Sau khi sanh, chúng diệt, Nhiếp chúng là an lạc*.  IV  Nói về Trưởng lão *Tissa:*  *1161. Những ai thấy năm uẩn, Là khác, không phải ngã, Quán thấu vật tế nhị, Như tên đâm mũi tóc.*  *1162. Những ai thấy các hành, Là khác, không phải ngã, Chúng thấu triệt tế nhị, Như têm đâm mũi tóc.*  V  Nói về Trưởng lão *Vaddhamàna:*  *1163. Như bị kiếm chém xuống, Như bị lửa cháy đầu, Vị Tỷ-kheo xuất gia, Chánh niệm, đoạn tham dục.*  *1164. Như bị kiếm chém xuống, Như bị lửa cháy đầu, Vị Tỷ-kheo xuất gia, Chánh niệm, đoạn tham hữu.*  VI  Tuyên bố liên hệ đến kinh Pàsàdakamma:  *1165. Ðược khuyên bảo bởi vị, Ðã tu tập tự ngã, Mang thân này tối hậu, Với ngón chân ta làm, Rung chuyển cả lâu đài, Migàramàtu.*  VII  Nói liên hệ với một Tỷ-kheo:  *1166. Không với nhu nhược này, Không với ít lực này Có thể chứng Niết-bàn, Giải thoát mọi buộc ràng.*  *1167. Vị Tỷ-kheo trẻ này, Con người tối thượng này, Chiến thắng ma, ma quân, Mang thân này tối hậu.*  VIII  Về đời sống viễn ly của mình:  *1168. Giữa đồi Vebhàra, Giữa đồi Pandava, Sét đánh vào hang động, Con bậc Vô tỷ ấy, Ðã đi vào hang núi, Ðang ngồi nhập thiền định.*  IX  Ði vào *Ràjagaha* (Vương Xá) để khất thực, ngài khuyến giáo người cháu của *Sàriputta*, một Bà-la-môn có tà kiến, người này thấy ngài Ðại-ca-diếp, cảm thấy ghê tởm, như thấy được một nữ thần bất hạnh.  *An tịnh và thoải mái, Ẩn sĩ trú vùng xa, Thừa tự Phật tối thắng, Ðược Phạm thiên tán thán*.  *1169. Hỡi này Bà-la-môn, Hãy đảnh lễ Ca-diếp, Ngài là con thừa tự, Bậc Giác Ngộ tối thắng, Ẩn sĩ trú vùng xa An tịnh và thoải mái.*  *1170. Vị trải trăm đời sống, Ðều thuộc dòng Phạm chí, Học giả, giỏi Vệ-đà, Sanh tiếp tục làm người.*  *1171. Dầu là bậc giáo sư, Thấu triệt ba Vệ-đà, Ðảnh lễ vị như vậy, Chỉ giá một mười sáu.*  *1172. Vị ấy trước bữa ăn, Thấy được tám giải thoát. Thuận hướng và nghịch hướng. Rồi mới đi khất thực.*  *1173. Chớ có đến tấn công Một Tỷ-kheo như vậy, Hỡi này Bà-la-môn, Chớ có đào tự ngã, Hãy khởi ý tín nhiệm Vị La hán như vậy, Chấp tay đảnh lễ gấp, Chớ để đầu ông hỏng.*  X  Khi khuyến giáo một Tỷ-kheo tên *Potthila:*  *1174. Người không thấy diệu pháp, Dẫn đầu về luân hồi, Chạy theo hướng tà đạo, Ðường cong không nên đi.*  *1175. Như con sâu dính phân, Say mê theo các hành, Ðắm sâu vào lợi danh, Trống rỗng, hỡi Pôt-thi.*  XI  Tán thán Tôn giả *Sàriputta:*  *1176. Hãy xem Tôn giả này Xá-lợi-phất đẹp sắc, Giải thoát cả hai phần, Nội tâm khéo định tĩnh.*  *1177. Không bị tên khát ái, Các kiết sử đoạn tận, Ba minh đã đạt được, Sát hại xong thần chết, Ðáng được người cúng dường, Là ruộng phước vô thượng.*  XII  Do ngài *Sàriputta* nói lời tán thán *Moggallàna*:  *1178. Có nhiều chư Thiên này, Có thần lực danh xưng, Ðến mười ngàn chư Thiên Tất cả Phạm phụ Thiên. Họ đứng chấp hai tay Ðảnh lễ Mục-kiền-liên.*  *1179. Ðảnh lễ thượng sanh nhân! Ðảnh lễ vô thượng nhân! Lậu hoặc ngài đã đoạn, Ngài xứng được cúng dường.*  *1180. Ðược trời người đảnh lễ, Ðã sanh, bậc thắng chết, Như sen không dính nước, Ngài không dính các hành.*  *1181. Vị trong một sát-na, Biết đời, dưới ngàn cách, Chẳng khác Ðại Phạm Thiên, Tỷ-kheo ấy Thiên tử Ðầy đủ thần thông lực, Thấy được những thời cơ Chết sống của mọi loài*.  XIII  *Mahà-Moggàllàna* nói lên, xác nhận khả năng của mình:  *1182. Xá-lợi-phất với tuệ, Giới hạnh, an tịnh tâm, Tỷ-kheo đến bờ kia, Vị ấy thật tối thượng.*  *1183. Nhưng ta ngay giây phút Ðến trăm ngàn triệu lần, Biến hóa tự thân được, Ta thiện xảo biến hóa, Thuần thục với thần thông.*  *1184. Dòng họ Môg-gal-la, Sống thiền định trí tuệ Ði đến bờ bên kia, Không ái giáo pháp đạt. Hiền trí, các căn tịnh, Chặt đứt các trói buộc, Như voi bựt đứt ngang, Dây leo đã mục nát.*  *1185. Ta hầu hạ Bổn Sư, Lời Phật dạy làm xong, Gánh nặng đã đặt xuống, Gốc sanh hữu nhổ sạch.*  *1186. Sanh của ta đã tận, Chiến thắng dạy làm xong, Lưới danh được đoạn diệt, Gốc sanh hữu nhổ lên, Mục đích hạnh xuất gia, Bỏ nhà, sống không nhà, Ðích ấy đã đạt được, Mọi kiết sử diệt xong.*  La mắng *Màra* đã vào và ra khỏi bụng ngài:  *1187. Ðịa ngục ấy thế nào, Dù si bị nấu sôi, Vì đánh Vidhura, Ðệ tử Kà-kùsandha.*  *1188. Có trăm loại cọc sắt, Tự cảm thọ riêng biệt, Ðịa ngục là như vậy, Dù si bị nấu sôi, Vì đánh Vidhura, Ðệ tử Kakusandha.*  *1189. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy, Vì người đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1190. Dựng lên giữa biển cả, Cung điện trải nhiều kiếp, Bằng ngọc chói lưu ly, Huy hoàng cùng chiếu diệu, Tiên nữ múa tại đây, Trang sức màu dị biệt.*  *1191. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy, Vì ngươi đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1192. Ai Thế Tôn khuyến khích, Chúng Tỷ-kheo chứng kiến, Với ngón chân rung chuyển Lầu mẹ Migàra.*  *1193. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy, Vì ngươi đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1194. Với ngón chân rung chuyển, Lầu Vi-ja-yan-ta, Ðầy đủ thần thông lực, Chư Thiên cũng hoảng sợ.*  *1195. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy, Vì ngươi đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1196. Ai hỏi vị Sakka, Tại lầu Vijayan, Hiền giả, ngươi có biết, Ái tận được giải thoát? Sakka đã chân thành, Trả lời câu được hỏi.*  *1197. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy, Vì ngươi đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1198. Ai từng hỏi Phạm thiên Tại hội chúng Thiện Pháp: Hiền giả nay vẫn chấp, Các tà kiến thuở xưa, Có thấy cảnh huy hoàng Phạm thiên cảnh thiên giới.*  *1199. Brahmà đã chân thành, Tiếp tục đáp câu hỏi: Tôn giả tôi không chấp Các tà kiến thuở xưa.*  *1200. Tôi thấy sự huy hoàng Phạm thiên cảnh thiên giới, Sao nay tôi nói được, Tôi thường hằng thường tại?*  *1201. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy, Vì ngươi đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1202. Ai với sự giải thoát, Cảm xúc Cao Sơn đảnh, Rừng đông Videha Và người nằm trên đất,*  *1203. Tỷ-kheo đệ tử Phật, Hiểu biết rõ như vậy. Vì ngươi đánh Tỷ-kheo, Kanha chịu khổ thọ.*  *1204. Thật sự lửa không nghĩ: 'Ta đốt cháy kẻ ngu', Kẻ ngu đột kích lửa, Tự mình bị thiêu cháy.*  *1205. Cũng vậy này Ác-ma, Ngươi đột kích Như Lai, Tự đốt mình cháy mình, Như kẻ ngu chạm lửa.*  *1206. Ác ma tạo ác nghiệp, Do nhiễu hại Như Lai, Ngươi nghĩ chăng Ác-ma, Ác quả không đến ta.*  *1201. Ðiều ác Ác ma làm, Chất chứa đã lâu rồi, Ác-ma, hãy tránh Phật, Chớ vọng tưởng Tỷ-kheo.*  *1208. Tỷ-kheo chống Ác ma, Tại rừng Bhe-kalà, Vị Dạ-xoa thất vọng, Biến mất tại chỗ ấy*.  Như vậy, Tôn giả *Mahà-Moggallàna* nói lên những bài kệ.  **[**[**Phẩm trước**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ta08.html)**][**[**Mục lục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-00.html)**][**[**Phẩm kế**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ta10.html)**][** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo3\tb3-ta09.html#top) **]** |

**[**[**Trở về trang Thư Mục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)**]**

*Revised: 08-07-2003*